

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CƠ QUAN QUẢN LÝ CITES VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **287** /CTVN-TTĐT
V/v cấp mã số cơ sở nuôi ĐVHD

Hà Nội, ngày **14 tháng 11 năm 2019** LÂM

ĐẾN	Số: 2025
	Ngày: 18/11/2019
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Ông Mai Tiến Hóa

Phúc đáp đề nghị cấp mã số cơ sở nuôi Cá sấu nước ngọt (*Crocodylus siamensis*) của ông Mai Tiến Hóa; địa chỉ: ấp 2, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị cấp mã số của ông Mai Tiến Hóa, Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam từ chối cấp mã số cơ sở nuôi sinh sản Cá sấu nước ngọt cho ông Mai Tiến Hóa do phương án nuôi Cá sấu của cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, cụ thể:

Mục 7 của Phương án: thông tin về quần thể cá sấu đang được nuôi tại cơ sở chỉ có các cá thể dưới 01 năm tuổi, không phân biệt được giới tính. Do vậy, chưa có cơ sở khẳng định Cá sấu có khả năng sinh sản tại cơ sở nuôi.

Mục 8 của Phương án: quần thể Cá sấu của cơ sở chưa sinh sản và chủ nuôi chưa chứng minh được cá sấu được nuôi theo phương pháp mà các trại nuôi đã sản sinh được thế hệ F2 đang áp dụng.

Mục 12 của Phương án: chủ nuôi không nêu được phương pháp đánh dấu cá sấu hiện đang nuôi tại cơ sở nhằm xác định cá sấu bố mẹ (cá sấu sinh sản), các con non được sinh sản tại cơ sở...v.v.

Mục 17 của Phương án: chủ nuôi chưa làm rõ được các biện pháp phòng chống Cá sấu thoát ra ngoài.

2. Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam đề nghị ông Mai Tiến Hóa:

a) Trường hợp cơ sở của ông Mai Tiến Hóa nuôi sinh sản Cá sấu, đề nghị chủ nuôi hoàn thiện, bổ sung đầy đủ thông tin tại phương án nuôi Cá sấu nước ngọt theo đúng mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp để cấp mã số cơ sở nuôi theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp cơ sở không nuôi sinh sản hay nuôi sinh trưởng theo quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP mà nuôi gia công cho các cơ sở đã được

cấp mã số hoặc nuôi giữ để kinh doanh, thì không phải đăng ký mã số cơ sở nuôi nhưng chủ nuôi và cơ sở nuôi, giữ động vật phải:

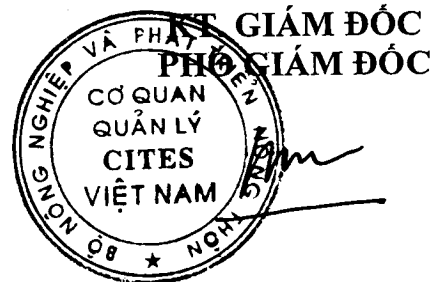
Đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Đảm bảo điều kiện nuôi theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, cụ thể như sau: (i) Cá sấu phải có nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật; (ii) Chuồng nuôi phải phù hợp với đặc tính của Cá sấu; (iii) Chủ nuôi phải đảm bảo an toàn cho người, vật nuôi, vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh; (iv) Có phương án nuôi (chủ nuôi phải cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định) theo mẫu số 04 và lập Sổ theo dõi nuôi Cá sấu theo mẫu số 16B ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và gửi về Cơ quan Quản lý CITES để quản lý và truy xuất nguồn gốc trong quá trình cấp giấy phép CITES xuất khẩu.

Thông báo với Cơ quan Kiểm lâm sở tại về việc nhập, xuất Cá sấu ra, vào cơ sở nuôi để quản lý và truy xuất nguồn gốc; ghi chép đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi nuôi để quản lý đồng thời thực hiện các quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc Cá sấu theo đúng quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT. Nguyễn Quốc Trị (để b/c);
- PTCT. Phạm Văn Điền (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- CCKL Đồng Nai (để phối hợp);
- Lưu: VT, CTVN. (08)



Vương Tiên Mạnh